BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**COURSE SPECIFICATION**

**NGÀNH: KẾ TOÁN**

**HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY**

1. **Thông tin tổng quát - General information**
	1. Tên môn học tiếng Việt/Course title in Vietnamese: KẾ TOÁN NGÂN HÀNG

 Mã môn học/Course code: ACCO3306

* 1. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: ACCOUNTING OF BANKING Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:

☐ Trực tiếp/FTF ☐ Trực tuyến/Online ☒ Kết hợp/Blended

* 1. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both

* 1. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major

☐ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional

☒ Kiến thức ngành/Discipline ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

* 1. Số tín chỉ/Credits

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số/Total | Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Số giờ tự học/Self-study |
| 3 | 3 | 0 | 105 |

* 1. Phụ trách môn học-Administration of the course
1. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Bộ môn Kế toán tài chính
2. Giảng viên/Academics: ThS. Phạm Thị Phương Thảo
3. Địa chỉ email liên hệ/Email: thao.ptph@ou.edu.vn
4. Phòng làm việc/Room: Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP.HCM
5. **Thông tin về môn học-Course overview**
	1. Mô tả môn học/Course description:

Kế toán ngân hàng là môn học thuộc khối kiến thức ngành của sinh viên ngành Kế toán. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về các nghiệp vụ kế toán và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên có năng lực tổ chức thực hiện các công việc có liên quan.

* 1. Môn học điều kiện/Requirements:

| STT/No. | Môn học điều kiện/ Requirements | Mã môn học/Code |
| --- | --- | --- |
|  | Môn tiên quyết/Pre-requisites |  |
|  | Không yêu cầu môn học tiên quyết |  |
|  | Môn học trước/Preceding courses |  |
|  | **Kế toán tài chính 1** | **ACCO2310** |
| 3. | Môn học song hành/Co-courses |  |
|  | Không yêu cầu môn học song hành |  |

* 1. Mục tiêu môn học/Course objectives

| **Mục tiêu môn học/ Course objectives** | **Mô tả - Description** | **CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs** |
| --- | --- | --- |
| CO1 | Cung cấp cho người học kiến thức về các yêu cầu của chuẩn mực kế toán liên quan đến các đối tượng phát sinh thường xuyên tại ngân hàng thương mại như ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh. | PLO4.1; PLO4.2 |
| CO2 | Trang bị cho người học kỹ năng vận dụng chế độ kế toán để xử lý giao dịch liên quan đến các giao dịch về ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh. | PLO5.1; PLO8.4 |

* 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng

| Mục tiêu môn học/ Course objectives | CĐR môn học(CLO)  | Mô tả CĐR -Description |
| --- | --- | --- |
| CO1 | CLO1 | Giải thích được các yêu cầu của chuẩn mực kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. |
| CO2 | CLO2 | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

| **CLOs** | **PLO4.1** | **PLO4.2** | **PLO5.1** | **PLO8.4** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** | 3 | 3 |  |  |
| **CLO2** |  |  | 4 | 4 |

*1: Không đáp ứng 4: Đáp ứng nhiều*

*2: Ít đáp ứng 5: Đáp ứng rất nhiều*

*3: Đáp ứng trung bình*

* 1. Học liệu – Textbooks and materials
		1. *Giáo trình-Textbooks*

[1] ] Trương Thị Hồng. Lý thuyết, bài tập và câu hỏi trắc nghiệm kế toán ngân hàng. TP Hồ Chí Minh: Kinh Tế Thành Phố Hồ Chí Minh, 2023 [657.833 T871H7726 23]

* + 1. *Tài liệu tham khảo /Other materials*

[2] Nguyễn Thị Loan [chủ biên]; Trần Thị Kỳ,... [v.n.n.k]. Kế toán ngân hàng : lý thuyết - bài tập - bài giải. - Thành phố Hồ Chí Minh : Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, 2017. [657.833/N5764L7958]

* + 1. *Phần mềm/Software*

[3] Microsoft Excel

* 1. Đánh giá môn học/Student assessment

| Thành phần đánh giá/ Type of assessment | Bài đánh giá / Assessment methods | Thời điểm/ Assemment time  | CĐR môn học/ CLOs | Tỷ lệ % Weight % |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| A1. Đánh giá quá trình/Formative assessment | A.1.1 Bài tập thực hành | Chương 1, 3  | CLO2 | 10% |
| A.1.2 Tình huống thảo luận | Chương 4, 5 | CLO1 | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***20%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ/ Mid-term assessment | A.2.1 Bài tập thực hành (2 – 3 bài) | Kết thúc chương 5 | CLO2 | 30% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***30%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ /End-of-course assessment | A.3.1 Bài trắc nghiệm (30 câu) | Sau khi kết thúc môn học | CLO1, CLO2 | 50% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***50%*** |
| Tổng cộng/Total |  |  | 100% |

1. *Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content and time:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài đánh giá | Hình thức | Nội dung | Thời lượng | Công cụ đánh giá |
| A.1.1 Bài tập thực hành (CLO2) | [BT-01]Giải bài tập trên hệ thống LMS | Bài tập chương 1: Bài tập thực hành về lập Bảng cân đối kế toán | 30 phút | Rubrics 1 |
| A.1.2 Thảo luận (CLO1) | [TL-01] Thảo luận nhóm, nộp bài thảo luận trên hệ thống LMS. | Thảo luận chương 4: Thảo luận về các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng | 03 tuần | Rubrics 2 |
| A.2 Bài tập thực hành (CLO2) | Thực hiện bài tập thực hành tại lớp học trực tiếp | Bài đánh giá nội dung học tập chương 1, 3, 4, 5 (2 bài) | 60 phút | Rubrics 3 |
| A.3 Bài trắc nghiệm (CLO1, CLO2) | Thực hiện bài thi theo theo kế hoạch thi học kỳ của nhà trường | Bài đánh giá nội dung học tập từ chương 1 đến chương 8 (30 câu) | 75 phút | Ma trận đề thi 1 |

1. *Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá): Xem phụ lục đề cương môn học*
	1. Kế hoạch giảng dạy (Tỷ lệ trực tuyến *[6/45]*)/Teaching schedule: 6/45
		1. Áp dụng cho buổi học 5 tiết/buổi

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn họcCLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | Bài đánh giáStudent assessment  | Tài liệu chính và tài liệu tham khảoTextbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | Trực tiếp/FTF | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) |
| Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Lý thuyết/Theory |
| Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | Giới thiệu môn học**Chương 1. Tổng quan về Kế toán ngân hàng**1.1. Đặc điểm kế toán ngân hàng.1.2 Đối tượng kế toán ngân hàng.1.3 Tổ chức kế toán ngân hàng.1.4 Các nguyên tắc kế toán1.5 Hệ thống tài khoản kế toán.1.6 Chứng từ, sổ kế toán, báo cáo tài chính**Chương 2: Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ**2.1 Khái quát về nghiệp vụ ngân quỹ2.2 Nguyên tắc, phương pháp kế toán 2.3 Tài khoản sử dụng2.4 Kế toán nghiệp vụ tiền mặt2.5 Kế toán nghiệp vụ tiền gửi2.6 Trình bày BCTC | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Giới thiệu chuẩn mực kế toán + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: +Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên. | 5 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 01Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 | A.1.1 | [1], [2], [3] |
| 2 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn**3.1 Các nguồn vốn huy động3.2 Các nguyên tắc kế toán.3.3 Quy trình kế toán.3.4 Kế toán tiền gửi của khách hàng | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 01Sinh viên:Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 5 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 02Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-02 trên LMS  | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 3 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn (tiếp theo)**3.5 Kế toán phát hành giấy tờ có giá.3.6 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC | CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 4 | **Chương 4: Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng**4.1 Khái quát dịch vụ thanh toán qua ngân hàng4.2 Phương thức thanh toán ngân hàng (thanh toán giữa các ngân hàng).4.3 Phương pháp kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.4.4 Trình bày BCTC. | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 14 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | 1 | A.1.2 | [1], [2], [3] |
| 5 | **Chương 5: Kế toán nghiệp vụ tín dụng**5.1 Khái quát về nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.2 Phương pháp tính lãi, thu nợ, thu lãi trong nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (cho vay)5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (chiết khấu giấy tờ có giá, bảo lãnh)5.4 Trình bày BCTC | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-02 | 1 |  | [1], [2], [3] |
|  | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2,  |   |  |   |  |   |  |  |  | A.2 |  |
| 6 | **Chương 6: Kế toán đầu tư và kinh doanh chứng khoán**6.1 Khái quát về nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán.6.2 Nguyên tắc kế toán6.3 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán kinh doanh6.4 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán giữ đến ngày đáo hạn6.5 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán sẵn sàng để bán6.6 Trình bày BCTC | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  | Làm bài trắc nghiệm TN-01 trên LMS | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 7 | **Chương 7: Kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế**7.1 Khái quát về nghiệp vụ ngoại tệ và dịch vụ thanh toán quốc tế7.2 Kế toán kinh doanh ngoại tệ- Nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng- Phương pháp kế toán7.3Kế toán dịch vụ thanh toán quốc tế*:*7.4 Trình bày BCTC | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 8 | **Chương 8: Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh*** 1. Khái quát về thu nhập/chi phí của NHTM.
	2. Nguyên tắc kế toán.
	3. Kế toán thu nhập.
	4. Kế toán chi phí.
	5. Kế toán kết quả và phân phối kết quả.
	6. Trình bày BCTC

Chương 9: Báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại9.1 Khái quát BCTC 9.2 Bảng cân đối kế toán9.3 Báo cáo kết quả kinh doanh | CLO1, CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 13 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài họcSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 4 |  |  | Làm bài trắc nghiệm TN-02 trên LMS | 1 |  | [1], [2], [3] |
| Tổng cộng/Total | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

* + 1. Áp dụng cho buổi học 3 tiết/buổi

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn họcCLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | Bài đánh giáStudent assessment  | Tài liệu chính và tài liệu tham khảoTextbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | Trực tiếp/FTF | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) |
| Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Lý thuyết/Theory |
| Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods | Hoạt độngActivity | Số giờPeriods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | Giới thiệu môn học**Chương 1. Tổng quan về Kế toán ngân hàng**1.1. Đặc điểm kế toán ngân hàng.1.2 Đối tượng kế toán ngân hàng.1.3 Tổ chức kế toán ngân hàng.1.4 Các nguyên tắc kế toán1.5 Hệ thống tài khoản kế toán.1.6 Chứng từ, sổ kế toán, báo cáo tài chính | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Giới thiệu chuẩn mực kế toán + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: +Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 01Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 2 | **Chương 2: Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ**2.1 Khái quát về nghiệp vụ ngân quỹ2.2 Nguyên tắc, phương pháp kế toán 2.3 Tài khoản sử dụng2.4 Kế toán nghiệp vụ tiền mặt2.5 Kế toán nghiệp vụ tiền gửi2.6 Trình bày BCTC | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 3 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn**3.1 Các nguồn vốn huy động3.2 Các nguyên tắc kế toán.3.3 Quy trình kế toán.3.4 Kế toán tiền gửi của khách hàng | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn bài tập thực hànhSinh viên:Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 3 |  |  | Giảng viên:- Cung cấp bài giảng online VD - 02Sinh viên:- Xem video và làm bài tập BT-02 trên LMS  | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 4 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn (tiếp theo)**3.5 Kế toán phát hành giấy tờ có giá.3.6 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC | CLO2,CLO3  | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn các bài tập tình huốngSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 5 | **Chương 4: Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng**4.1 Khái quát dịch vụ thanh toán qua ngân hàng4.2 Phương thức thanh toán ngân hàng (thanh toán giữa các ngân hàng).4.3 Phương pháp kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.4.4 Trình bày BCTC. | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-02 | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 6 | **Chương 5: Kế toán nghiệp vụ tín dụng**5.1 Khái quát về nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.2 Phương pháp tính lãi, thu nợ, thu lãi trong nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (cho vay) | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành BTTH-02Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 7 | **Chương 5: Kế toán nghiệp vụ tín dụng (tiếp theo)**5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (chiết khấu giấy tờ có giá, bảo lãnh)5.4 Trình bày BCTC | CLO2,CLO3 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-02 | 1 |  | [1], [2], [3] |
|  | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2,  |   |  |   |  |   |  |  |  | A.2.1 |  |
| 8 | **Chương 6: Kế toán đầu tư và kinh doanh chứng khoán**6.1 Khái quát về nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán.6.2 Nguyên tắc kế toán6.3 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán kinh doanh | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 9 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Làm bài trắc nghiệm TN-01 trên LMS | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 9 | **Chương 6: Kế toán đầu tư và kinh doanh chứng khoán (tiếp theo)**6.4 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán giữ đến ngày đáo hạn6.5 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán sẵn sàng để bán6.6 Trình bày BCTC | CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 10 | **Chương 7: Kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế**7.1 Khái quát về nghiệp vụ ngoại tệ và dịch vụ thanh toán quốc tế7.2 Kế toán kinh doanh ngoại tệ- Nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng- Phương pháp kế toán | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 11 | **Chương 7: Kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế (tiếp theo)**7.3Kế toán dịch vụ thanh toán quốc tế*:*7.4 Trình bày BCTC | CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 12 | **Chương 8: Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh*** 1. Khái quát về thu nhập/chi phí của NHTM.
	2. Nguyên tắc kế toán.
	3. Kế toán thu nhập.
	4. Kế toán chi phí.
	5. Kế toán kết quả và phân phối kết quả.
	6. Trình bày BCTC
 | CLO1,CLO2, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Làm bài trắc nghiệm TN-02 trên LMS | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 13 | Chương 9: Báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại9.1 Khái quát BCTC 9.2 Bảng cân đối kế toán9.3 Báo cáo kết quả kinh doanh  | CLO3, | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương. | 8 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| Tổng cộng/Total | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

Ghi chú

|  |  |
| --- | --- |
| BT-01 | Bài tập thực hành về lập Bảng cân đối kế toán  |
| BT-02 | Thực hiện bài tập thực hành về nghiệp vụ tiền mặt (tại lớp không đánh giá) |
| BT-03 | Thực hiện bài tập thực hành về nghiệp vụ huy động vốn |
| BT-04 | Thực hiện bài tập thực hành về nghiệp vụ tín dụng (tại lớp không đánh giá) |
| BT-05 | Thực hiện bài tập thực hành về nghiệp vụ đầu tư chứng khoán (tại lớp không đánh giá) |
| TL-01 | Thảo luận về các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng |
| TL-02 | Thảo luận về nghiệp vụ tín dụng – cho vay khách hàng cá nhân |
| TN-01 | Thực hiện bài tập trắc nghiệm về kinh doanh chứng khoán |
| TN-02 | Thực hiện bài tập trắc nghiệm về thu nhập, chi phí và xác định kết quả kinh doanh  |
| VD-01 | Chương 1, Chủ đề 3- Tổ chức kế toán ngân hàng thương mại |
| VD-02 | Chương 3, Chủ đề 3- Kế toán nghiệp vụ phát hàng giấy tờ có giá |

* 1. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và phương pháp giảng dạy – phương pháp đánh giá

| Tuần/buổi họcWeekSection | Nội dungContent | CĐR môn họcCLOs | Hình thức dạy học Teaching and learning methods | Hình thức đánh giá Student assessment |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| 1 | Giới thiệu môn học**Chương 1. Tổng quan về Kế toán ngân hàng**1.1. Đặc điểm kế toán ngân hàng.1.2 Đối tượng kế toán ngân hàng.1.3 Tổ chức kế toán ngân hàng.1.4 Các nguyên tắc kế toán1.5 Hệ thống tài khoản kế toán.1.6 Chứng từ, sổ kế toán, báo cáo tài chính**Chương 2: Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ**2.1 Khái quát về nghiệp vụ ngân quỹ2.2 Nguyên tắc, phương pháp kế toán 2.3 Tài khoản sử dụng2.4 Kế toán nghiệp vụ tiền mặt2.5 Kế toán nghiệp vụ tiền gửi2.6 Trình bày BCTC | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 01 tại lớp+ Cung cấp bài giảng online VD - 01Sinh viên:Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành  | A.1.1 |
| 2 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn**3.1 Các nguồn vốn huy động3.2 Các nguyên tắc kế toán.3.3 Quy trình kế toán.3.4 Kế toán tiền gửi của khách hàng | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung môn học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 02 tại lớp+ Cung cấp bài giảng online VD - 02Sinh viên:Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | A.1.1 |
| 3 | **Chương 3: Kế toán huy động vốn (tiếp theo)**3.5 Kế toán phát hành giấy tờ có giá.3.6 Trình bày và công bố thông tin trên BCTC | CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 4 | **Chương 4: Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng**4.1 Khái quát dịch vụ thanh toán qua ngân hàng4.2 Phương thức thanh toán ngân hàng (thanh toán giữa các ngân hàng).4.3 Phương pháp kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.4.4 Trình bày BCTC. | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên+ Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | A.1.2 |
| 5 | **Chương 5: Kế toán nghiệp vụ tín dụng**5.1 Khái quát về nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.2 Phương pháp tính lãi, thu nợ, thu lãi trong nghiệp vụ tín dụng ngân hàng.5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (cho vay)5.3 Phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng ngân hàng (chiết khấu giấy tờ có giá, bảo lãnh)5.4 Trình bày BCTC | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành Sinh viên: + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên+ Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | A.1.2 |
| 6 | **Chương 6: Kế toán đầu tư và kinh doanh chứng khoán**6.1 Khái quát về nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán.6.2 Nguyên tắc kế toán6.3 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán kinh doanh6.4 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán giữ đến ngày đáo hạn6.5 Kế toán nghiệp vụ chứng khoán sẵn sàng để bán6.6 Trình bày BCTC | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH 02Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên+ Làm bài trắc nghiệm TN-01 trên LMS |  |
| 7 | **Chương 7: Kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế**7.1 Khái quát về nghiệp vụ ngoại tệ và dịch vụ thanh toán quốc tế7.2 Kế toán kinh doanh ngoại tệ- Nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng- Phương pháp kế toán7.3Kế toán dịch vụ thanh toán quốc tế*:*7.4 Trình bày BCTC | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài học+ Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.Sinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 8 | **Chương 8: Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh*** 1. Khái quát về thu nhập/chi phí của NHTM.
	2. Nguyên tắc kế toán.
	3. Kế toán thu nhập.
	4. Kế toán chi phí.
	5. Kế toán kết quả và phân phối kết quả.
	6. Trình bày BCTC

Chương 9: Báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại9.1 Khái quát BCTC 9.2 Bảng cân đối kế toán9.3 Báo cáo kết quả kinh doanh | CLO1CLO2 | Giảng viên:+ Thuyết giảng nội dung bài họcSinh viên:+ Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên+ Làm bài trắc nghiệm TN-02 trên LMS |  |

\*Chuẩn đầu ra môn học

* *CLO1: Giải thích được các yêu cầu của chuẩn mực kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh.*
* *CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh.*

9. Quy định của môn học/Course policy

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:

* Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra, bài thảo luận theo thời gian quy định.

-- Quy định về chuyên cần:

* Sinh viên cần tham dự đầy đủ các buổi học và thực hiện các hoạt động học tập tại lớp.

- Nội quy lớp học:

* Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao.
* Sinh viên đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu.
* Sinh viên không tham gia bất kỳ hoạt động nào trên LMS thì sẽ không có điểm quá trình.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN****DEAN OF THE FACULTY***(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)* | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN****ACADEMIC** *(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)*Phạm Thị Phương Thảo |

**PHỤ LỤC ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

RUBRICS (bảng tiêu chí đánh giá)

**RUBRICS 1**

**Bài tập thực hành**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.1 Bài tập thực hành | CLO2:Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh.. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 0 – 39% |  - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 40-64%. | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. đạt từ 65-79%. | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. đạt từ 80-89%. | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. đạt từ 90% trở lên | **10%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **10%** |

**RUBRICS 2**

**Bài thảo luận**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.2 Tình huống thảo luận | CLO1: Giải thích được các yêu cầu chuẩn mực kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh. | - Vận dụng được các yêu cầu liên quan đến thanh toán không sử dụng tiền mặt và cho vay khách hàng cá nhân tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 0 – 39% | Vận dụng được các yêu cầu liên quan đến thanh toán không sử dụng tiền mặt và cho vay khách hàng cá nhân tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 40-64%. | Vận dụng được các yêu cầu liên quan đến thanh toán không sử dụng tiền mặt và cho vay khách hàng cá nhân tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 65-79%. | Vận dụng được các yêu cầu liên quan đến thanh toán không sử dụng tiền mặt và cho vay khách hàng cá nhân tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 80-89%. | Vận dụng được các yêu cầu liên quan đến thanh toán không sử dụng tiền mặt và cho vay khách hàng cá nhân tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 90% trở lên. | **10%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **10%** |

**RUBRICS 3**

**Bài kiểm tra giữa kỳ**

**Bài tập thực hành**

*Sinh viên không được sử dụng tài liệu ngoại trừ Bảng hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng*

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | Tỷlệ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt(0 – 3.9 điểm) | Trung bình (4.0 – 6.4 điểm) | Khá(6.5– 7.9 điểm) | Giỏi(8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc(9 - 10 điểm) |
| **A2. Đánh giá giữa kỳ** | A.2 Bài tập thực hành | CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; tài sản cố định; xác định kết quả kinh doanh. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 0 – 39% |  - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 40-64%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 65-79%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh.đạt từ 80-89%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến đến ngân quỹ, huy động vốn, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; tín dụng; đầu tư và kinh doanh chứng khoán; kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế; xác định kết quả kinh doanh. đạt từ 90% trở lên. | **30%** |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  | **30%** |

**Ma trận đề thi 1**

*Không sử dụng tài liệu, chỉ được sử dụng bảng hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng*

| **Cấp độ****CLO** | **Cấp độ 1** | **Cấp độ 2** | **Cấp độ 3** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** |  |  |  |   |
| ***Số câu*** | **7** | **3** |  | *10 câu* |
| *Số điểm* | 2.3 |  1 |   | *3.3 điểm = 33.3%* |
| **CLO2** |   |   |   |  |
| ***Số câu*** | **10** | **7** | **3** | *20 câu* |
| *Số điểm* | 3.3 | 2.4 | 1 | *6,7 điểm = 6.67%* |
| **Tổng số câu**  | **17** | **10** | **3** | **30 câu** |
| **Tổng số điểm**  | **5.6** | **3.4** | **1** | **10 điểm** |
| **Tỷ lệ** | **56%** | **34%** | **10%** | **100%** |